

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2023/HS-PT

Ngày: 27-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Ông Phạm Minh Tùng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Mỹ Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Văn Liệt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 21/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo **Trần Ngọc S**. Do có kháng cáo của bị cáo **Trần Ngọc S** đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2022/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L.

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Trần Ngọc S**, sinh năm 1989, tại tỉnh An Giang; đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: **Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang**; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: **V**; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: **Trần Ngọc G** và bà: **Trần Lệ H**; vợ tên: **Lâm Cẩm T**; có 02 con, sinh năm 2014 và sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; **C** đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/9/2022; Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có bị hại không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Ngọc S và **Dương Trung H1** là bạn làm chung tổ dịch vụ tạo hình cá (sửa cá) tại **Công ty S1**. Quá trình làm việc cùng nhau có xảy ra mâu thuẫn, cự cãi giữa **S** và **H1**.

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/7/2022, **S** điện thoại cho **H1** nói “Trong công việc mày nói chuyện quao quọ, khó dễ với anh em, coi chừng có ngày bị người ta đánh C.M”. **H1** hỏi **S** “Mày đang ở đâu?” **S** trả lời “Tao đang

ngồi ở quán C1 nè”. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, H1 chạy xe đến quán C1 thuộc ấp A, xã B, huyện L gặp S để nói chuyện. Khi đến quán cà phê, S và H1 có lời qua tiếng lại, giằng co nhau. S dùng tay nắm lại thành nắm đấm, đấm vào người H1 nhưng không trúng nên đẩy Hậu ra và chạy đến nơi xe của S đang đậu cách đó khoảng 05m, H1 cũng chạy theo sau. S mở cốp xe lấy ra 01 con dao (loại dao dùng để sửa cá) có đặc điểm cán và lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, cán dao dài 11,8cm, lưỡi dao dài 22cm, đường kính cán dao 01cm, lưỡi dao rộng 3,5cm, trên cán dao có chữ “S”, rồi cầm dao bằng tay phải chạy lại đứng đối diện với H1, cách Hậu khoảng 50cm, cả hai giằng co với nhau, S vung dao chém từ trên xuống, H1 giơ tay trái bắt lấy con dao của S, làm cho lòng bàn tay trái của Hậu bị thương, máu chảy ra nhiều. Thấy vậy S cầm con dao lên xe chạy đi về nhà, còn H1 được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đ đến ngày 26/7/2022 thì xuất viện về nhà. Ngày 02/8/2022, S mang con dao là hung khí gây thương tích cho H1 đến giao nộp cho Công an xã B.

Ngày 21/9/2022, Cơ quan điều tra tiến hành cho S và H1 nhận dạng con dao. Kết quả S và H1 nhận dạng và xác định con dao có đặc điểm cán và lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, cán dao dài 11,8cm, lưỡi dao dài 22cm, đường kính cán dao 01cm, lưỡi dao rộng 3,5cm mà S giao nộp cho Công an xã B ngày 02/8/2022 là con dao mà S dùng làm hung khí gây thương tích cho H1.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 282/TgT ngày 30/8/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Dương Trung H1 do thương tích gây nên hiện tại là 23% tại thời điểm giám định. Kết luận khác:

- Sẹo mổ do quá trình điều trị.
- Các tổn thương còn lại do vật sắc bén gây ra.
- Cơ chế hình thành vết thương do ngoại lực tác động trực tiếp gây ra.
- Chiều hướng hình thành tổn thương từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong.

Bị cáo S đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại H1 tổng số tiền là 40.000.000 đồng và được bị hại làm đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo S.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2022/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc S đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, bị cáo **Trần Ngọc S** có yêu cầu kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm cho rằng cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo **Trần Ngọc S** với tội danh, điều khoản của tội danh và mức hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Án sơ thẩm đã xem xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, có cung cấp xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, cha mẹ cao tuổi, con còn nhỏ. Tuy nhiên, xét mức án mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp và đã áp dụng mức hình phạt dưới khung. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Trần Ngọc S**, giữ nguyên phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo **Trần Ngọc S** không tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Trần Ngọc S** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Do có mâu thuẫn trong quá trình làm việc chung với bị hại **Dương Trung H1** nên vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 21/7/2022, sau khi hai bên cự cãi, giằng co với nhau thì bị cáo đã dùng con dao (loại dao sửa cá) chém 01 cái từ trên xuống trúng vào lòng bàn tay trái của người bị hại **H1** gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 23%, tại thời điểm giám định.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo **Trần Ngọc S** là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Bị cáo là người đã thành niên, có thể chất, tinh thần phát triển bình thường, có khả năng điều khiển hành vi, giao tiếp xã hội, nhận thức được pháp luật, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Xuất phát từ mâu thuẫn trong công việc mà bị cáo đã dùng con dao bằng kim loại, lưỡi sắc bén chém anh **H1** gây thương tích. Bị cáo nhận thức được con dao, loại dao dùng sửa cá là hung khí nguy hiểm, nhận thức được việc dùng con dao này chém vào cơ thể người khác là sẽ gây thương tích, là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện và hậu quả đã xảy ra làm cho bị hại **H1** bị thiệt hại về sức khỏe với tỷ lệ thương tật tại thời điểm giám định là 23%; chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo **Trần Ngọc S** về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, có cung cấp xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình của bị cáo đang gặp khó khăn, có cha mẹ cao tuổi, con còn nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và đã áp dụng mức hình phạt dưới khung cho bị cáo. Mặt khác, tình tiết mới mà bị cáo cung cấp cũng không phải là điều kiện để cho bị cáo được hưởng án treo theo luật định. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Trần Ngọc S**, giữ nguyên phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo **Trần Ngọc S** là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo **Trần Ngọc S** không được chấp nhận nên bị cáo **Trần Ngọc S** phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.
Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo **Trần Ngọc S**. Giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo **Trần Ngọc S**.

2. Tuyên bố bị cáo **Trần Ngọc S** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Ngọc S** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Buộc bị cáo **Trần Ngọc S** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND huyện L (03 bản);
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Cơ quan CSĐT CA huyện L;
- Cơ quan THAHS CA huyện L;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (M).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Khắc Thịnh